

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HSST

Ngày 10 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Minh Tuấn.
- Bà Lê Thị Huân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên** tham gia phiên tòa: ông Đinh Huy Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2023/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2023/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 12 năm 2023, đối với:

* **Bị cáo:** Đặng Thị P, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn L, xã T thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn C (đã chết) và bà Trương Thị Ch; chồng: Trần Hữu T; con: 03 con (con lớn nhất sinh năm 2004; con nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Ông Nguyễn Duy A, sinh năm 1958 - Đại diện Hộ kinh doanh N; Địa chỉ: Số X, Hàng T, phường N, quận B, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Bà Trương Thị Đ, sinh năm 1962, địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1962, địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

- Anh Trần Hữu T1, sinh năm 1978, địa chỉ: Thôn L, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

- Chị Chu Thị T2, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thị P làm nghề đặt trap, lễ cưới hỏi và sản xuất bánh cốm tại nhà của mình ở thôn L, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Mặc dù P không liên hệ để ký kết hợp đồng ủy quyền, nhượng quyền sản xuất bánh cốm nhãn hiệu “N”, địa chỉ: X phố H, phường N, quận B, thành phố Hà Nội do ông Nguyễn Duy A làm chủ cơ sở nhưng nhận thấy việc sản xuất bánh cốm N (Hà Nội) phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng nên P đã đặt mua trên mạng Internet (do không lưu lại số điện thoại nên P không nhớ địa chỉ) 1550 chiếc vỏ hộp bánh cốm in nhãn “Bánh cốm đặc sản Hà Nội - N - X Hàng T - B - Hà Nội. ĐT: 0977.127.8YY” về để sản xuất bánh cốm đóng nhãn trên phục vụ bán kiếm lời. Chiều ngày 18/9/2023, khi P đang ở nhà thì chị Chu Thị T2, sinh năm: 1980, trú tại: thôn Đ, xã Y, thị xã D gọi điện thoại vào số 0977.127.8YY của Đặng Thị P, thỏa thuận đặt mua 150 chiếc bánh cốm với giá 2.800đ/một chiếc. Cũng trong chiều ngày 18/9/2023, một người nam giới, giới thiệu tên là N1 ở huyện K, tỉnh Hà Nam liên hệ với Đặng Thị P đặt mua 260 chiếc bánh cốm với giá 2.800đ /một chiếc; P đồng ý và hẹn đến ngày 19/9/2023 sẽ giao bánh cốm cho T2 và N1. Sau khi có khách đặt bánh cốm, Đặng Thị P đã thuê bà Trương Thị Đ, sinh năm: 1962, trú tại: thôn T, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam và Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1962, trú tại: thôn T, xã T, thị xã D tỉnh Hà Nam đến làm bánh cốm cho P vào sáng ngày 19/9/2023 với giá nhân công là 80.000đ/một người/ngày (02 giờ làm việc). Đến sáng ngày 19/9/2023, P đã chuẩn bị sẵn các nguyên liệu, dụng cụ để làm, sản xuất bánh cốm thủ công như: Đường, đậu xanh, cốm xanh, nước cốt dừa, túi nilon, vỏ hộp bánh cốm N và máy trộn, đảo bột.

Khi bà Đ và bà Q đến, P phân công hai bà thực hiện các công đoạn theo quy trình làm bánh cốm như sau: Phân công bà Đ thực hiện công đoạn sơ chế như: đãi đồ rồi cho vào máy trộn, đảo cùng với đường đến khi đồ chín; Phân công bà Q làm công đoạn: ủ cốm chín rồi cho cốm lên máy đảo trộn cùng với các nguyên liệu khác như dầu ăn, nước cốt dừa để tạo hương vị cho đến khi cốm chín, nhuyển thành hỗn hợp bột vỏ bánh cốm. Sau khi các nguyên liệu đã chín, bà Đ, Q thực hiện công đoạn đóng gói sản phẩm: lấy một lượng hỗn hợp đậu xanh làm nhân bên trong, một lượng hỗn hợp cốm làm vỏ bánh bên ngoài rồi dùng tay gói, ép bánh thành hình vuông rồi bọc lớp nilon bên ngoài, sau đó, tiến hành đóng gói bánh vào vỏ hộp bánh cốm có ghi nội dung “N, X - Hàng T - B - Hà Nội, ĐT: 09771278YY”.

Đến khoảng 10 giờ 00 ngày 19/9/2023, khi P cùng bà Đ, bà Q đã đóng gói được 250 chiếc bánh cốm Nguyên Ninh đã thành phẩm thì Đội Quản lý thị trường số 2, Cục quản lý thị trường tỉnh Hà Nam phối hợp với Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh Hà Nam đến kiểm tra phát hiện thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: 250 hộp bánh cốm thành phẩm trên vỏ hộp in nhãn “N, X - Hàng Than - Ba Đình - Hà Nội, ĐT: 09771278YY”; 1300 chiếc vỏ hộp in nhãn “N, X - Hàng Than - Ba Đình - Hà Nội, ĐT: 09771278YY”; 400 chiếc bánh cốm đã được bọc túi nilon màu trắng; 13,5 kg túi bóng màu trắng; 05 kg đường; 11 kg đồ

xanh; 3 kg cơm xanh; 24 lon nước cốt dừa; 0,5 kg phụ gia thực phẩm; 0,5 kg bột vỏ bánh cơm đã chín; 0,5 kg nhân bánh đậu xanh đã chín; 01 cân điện tử màu đỏ; 01 chiếc máy nhào bột. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã tạm giữ: 01 (một) chiếc điện thoại Nokia màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 35310XX315926 bên trong lắp 01 (một) sim điện thoại số thuê bao: 0977.127.8YY.

Kết quả làm việc với Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và công nghệ xác định: Hành vi sử dụng nhãn hiệu “N” trên vỏ hộp bánh cơm của Đặng Thị P mà không được cơ sở N cho phép bị coi là hành vi xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu. Bao bì hàng hóa có in thông tin địa chỉ là “X Hàng T - Ba Đình - Hà Nội” có dấu hiệu là hàng hóa giả mạo về nơi sản xuất, đóng gói.

Kết quả làm việc với Sở Công thương tỉnh Hà Nam xác định: Thực phẩm là sản phẩm mà con người ăn, uống ở dạng tươi sống hoặc đã qua sơ chế, chế biến, bảo quản. Nếu đối tượng sử dụng là con người thì theo quy định của Luật An toàn thực phẩm, sản phẩm bánh cơm nêu trên là thực phẩm.

Ngày 21/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam có Quyết định trưng cầu giám định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định vỏ hộp bánh cơm đã thu giữ của Đặng Thị P.

Tại bản Kết luận giám định số 670/KL-KTHS ngày 27/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Các lớp in trên 10 (mười) mẫu vật cần giám định ký hiệu từ A1 đến A10 so với các lớp in trên mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M10 không phải do cùng các bản in tương ứng in ra"*.

Kết quả kiểm nghiệm bánh cơm thu giữ của Đặng Thị P tại Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia Bộ Y tế xác định: *"Không đạt chỉ tiêu Tổng số vi sinh vật hiếu khí theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT. Đạt các chỉ tiêu: B.Cereus; Cl.perfringens; Coliform, E.coli theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT. Đạt các chỉ tiêu: Hàm lượng Aflatoxin B1; Hàm lượng Aflatoxin tổng số (B1, B2, G1, G2); Hàm lượng Ocharatoxin A theo QCVN 8-1:20X/BYT"*.

Ngày 29/9/2023, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam có Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Hà Nam định giá đối với 250 bánh cơm Nguyên Ninh do Đặng Thị P sản xuất. Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên tỉnh Hà Nam, kết luận: *"01 (một) chiếc bánh cơm trên vỏ hộp in nhãn: “N, X - Hàng T - Ba Đình - Hà Nội, ĐT: 09771278YY” thu giữ tại Hộ kinh doanh Trần Hữu T1, địa chỉ: thôn L, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam, tại thời điểm tháng 9 năm 2023 có giá thị trường là 6.000đ (sáu nghìn đồng); 250 (hai trăm năm mươi) chiếc tại thời điểm tháng 9 năm 2023 có giá thị trường là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)"*.

Cáo trạng số 06/CT-VKSDT ngày 20/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo Đặng Thị P về tội: *"Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm"* quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX: áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 193; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt Đặng Thị P từ

24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng; Phạt tiền bị cáo Đặng Thị P từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và tuyên án phí đối với bị cáo. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người tham gia tố tụng khác, phù hợp các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, từ đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích thu lời bất chính, Đặng Thị P đã lên mạng xã hội tìm mẫu vỏ hộp của cơ sở N rồi đặt in vỏ hộp theo đúng nhãn hiệu, địa chỉ của cơ sở Nh tại số X, Hàng T, Hà Nội và ghi số điện thoại 09771278YY của P trên vỏ hộp để khách hàng tiện liên hệ. Sau đó P đã chuẩn bị các nguyên liệu gồm: đường, đậu xanh, cốm xanh, nước cốt dừa và máy trộn bột để làm giả bánh cốm nhãn hiệu Nguyên Ninh có địa chỉ tại số X Hàng T, phường N, quận B, thành phố Hà Nội. Ngày 19/9/2023, tại nhà mình ở thôn L, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam khi Đặng Thị P đang thuê bà Trương Thị Đ và Nguyễn Thị Q sản xuất 250 chiếc bánh cốm giả nhãn hiệu, giả nơi sản xuất của cơ sở Nguyên Ninh với trị giá 1.500.000 đồng nhằm mục đích để bán thì bị các lực lượng chức năng phát hiện, thu giữ toàn bộ tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Thị P gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý thị trường của Nhà nước đối với việc sản xuất, kinh doanh, buôn bán các loại hàng hóa được phép sản xuất, kinh doanh, buôn bán, sử dụng trên thị trường, đồng thời là quyền và lợi ích hợp pháp của người sản xuất, kinh doanh hàng hóa và người tiêu dùng và đủ yếu tố cấu thành tội: "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm" tội phạm, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bố chồng bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến; có hoàn cảnh khó khăn, đang phải nuôi con còn nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội đã thực sự ăn năn hối cải xét thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình.

Về hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của bị cáo là sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm để thu lợi bất chính về kinh tế nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 193 Bộ luật hình sự.

[4] Trong vụ án này: Đối với bà Trương Thị Đ và bà Trương Thị Q: Mặc dù trực tiếp tham gia việc sản xuất bánh cốm N giả, tuy nhiên, bà Trương Thị Đ và Nguyễn Thị Q không bàn bạc, ăn chia hưởng lợi gì với Đặng Thị P, không biết việc đóng vỏ hộp bánh cốm N như trên là giả. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không xử lý đối với bà Đ, bà Q là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với chị Chu Thị T2 là người đã đặt mua bánh cốm giả của Đặng Thị P. Quá trình điều tra xác định, chị T2 mua bánh để sử dụng, không nhằm mục đích buôn bán; chị T2 không biết P làm giả bánh của cơ sở N nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ để xem xét xử lý đối với chị Chu Thị T2 về tội “*Buôn bán hàng giả là thực phẩm*” theo quy định tại Điều 193 BLHS là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên N1 đã đặt mua bánh cốm giả của P. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể. Yêu cầu Cơ quan CSĐT - Công an thị xã Duy Tiên tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các đương sự không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với: 01 (một) Thùng bìa các tông được niêm phong dán kín, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Phùng Kỷ Nguyên, Trần Hữu T1 và Đặng Thị P. Bên trong chứa 395 (*ba trăm chín mươi lăm*) chiếc bánh cốm bọc trong túi nilong màu trắng, không có vỏ hộp; 01 (một) Thùng bìa các tông được niêm phong dán kín, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Phùng Quang Đạt, Nguyễn Thị Q và Đặng Thị P; đóng dấu tròn đỏ của Đội Quản lý thị trường số 2 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam. Bên trong chứa: 05 (năm) kilogram đường, X (mười một) kilogram đỗ xanh, 03 (ba) kilogram cốm, 0,5 (không phải năm) kilogram màu thực phẩm; 0,5 (không phải năm) kilogram bột vỏ bánh đã chín; 0,5 (không phải năm) kilogram nhân đậu xanh đã chín; 01 (một) Thùng bìa các tông được niêm phong dán kín, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Trần Ngọc Quang, Đặng Thị P, Phạm Quốc Hương. Bên trong chứa: 239 (hai trăm ba chín) chiếc bánh cốm thành phẩm, trên mỗi vỏ hộp bánh ghi “Bánh cốm đặc sản Hà Nội - NGUYỄN NINH - X Hàng Than - Ba Đình - Hà Nội. ĐT: 0977.127.8YY” và 05 (năm) bánh cốm (còn

lại sau khi trích mẫu vỏ hộp); 01 (một) Thùng bia các tông được niêm phong dán kín, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Phùng Quang Đạt, Nguyễn Thị Q và Đặng Thị P, đóng dấu tròn đỏ của Đội Quản lý thị trường số 2 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam. Bên trong chứa 24 (hai mươi bốn) lon nước cốt dừa nguyên lon; 01 (một) Thùng bia các tông được niêm phong dán kín, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Phùng Quang Đạt, Nguyễn Thị Q và Đặng Thị P, đóng dấu tròn đỏ của Đội Quản lý thị trường số 2 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam. Bên trong chứa 1300 (một nghìn ba trăm) chiếc vỏ hộp ghi “Bánh cốm đặc sản Hà Nội - NGUYỄN NINH - X Hàng Than - Ba Đình - Hà Nội. ĐT: 0977.127.8YY”; 01 (một) Bao xác rắn màu trắng được niêm phong dán kín, trên bao dán giấy niêm phong có chữ ký của Phùng Quang Đạt, Nguyễn Thị Q và Đặng Thị P, đóng dấu tròn đỏ của Đội Quản lý thị trường số 2 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam. Bên trong chứa 13,5 (mười ba phẩy năm) kilogam túi bóng màu trắng; 01 (một) Thùng bia các tông được niêm phong dán kín ghi A1-A10, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Trần Ngọc Quang, Nguyễn Trọng Sáng, đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam. Bên trong chứa 10 (mười) chiếc vỏ hộp ghi “Bánh cốm đặc sản Hà Nội - NGUYỄN NINH - X Hàng Than - Ba Đình - Hà Nội. ĐT: 0977.127.8YY”; 01 (một) Thùng bia các tông được niêm phong dán kín ghi M1-M10, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Trần Ngọc Quang, Nguyễn Trọng Sáng, đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam. Bên trong chứa 10 (mười) chiếc vỏ hộp ghi “Bánh cốm NGUYỄN NINH” là các vật chứng này là thực phẩm giả, là công cụ, P tiện dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với: 01 (Một) Điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI (sêri) 35310XX315296, bên trong gắn 01 sim điện thoại Viettel; 01 (một) chiếc cân màu đỏ loại 500g, 01 chiếc máy trộn bột tự chế đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 193; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị P phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm”.

Xử phạt: Đặng Thị P 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Thị P cho Ủy ban nhân dân xã T thị xã D, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo

thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Đặng Thị P 20.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 (một) Thùng bìa các tông được niêm phong dán kín, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Phùng Kỷ Nguyên, Trần Hữu T1 và Đặng Thị P. Bên trong chứa 395 (*ba trăm chín mươi lăm*) chiếc bánh cốm bọc trong túi nilong màu trắng, không có vỏ hộp; 01 (một) Thùng bìa các tông được niêm phong dán kín, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Phùng Quang Đạt, Nguyễn Thị Q và Đặng Thị P; đóng dấu tròn đỏ của Đội Quản lý thị trường số 2 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam. Bên trong chứa: 05 (năm) kilogam đường, X (mười một) kilogam đỗ xanh, 03 (ba) kilogam cốm, 0,5 (không phải năm) kilogam màu thực phẩm; 0,5 (không phải năm) kilogam bột vỏ bánh đã chín; 0,5 (không phải năm) kilogam nhân đậu xanh đã chín; 01 (một) Thùng bìa các tông được niêm phong dán kín, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Trần Ngọc Quang, Đặng Thị P, Phạm Quốc Hương. Bên trong chứa: 239 (hai trăm ba chín) chiếc bánh cốm thành phẩm, trên mỗi vỏ hộp bánh ghi “Bánh cốm đặc sản Hà Nội - NGUYỄN NINH - X Hàng Than - Ba Đình - Hà Nội. ĐT: 0977.127.8YY” và 05 (năm) bánh cốm (còn lại sau khi trích mẫu vỏ hộp); 01 (một) Thùng bìa các tông được niêm phong dán kín, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Phùng Quang Đạt, Nguyễn Thị Q và Đặng Thị P, đóng dấu tròn đỏ của Đội Quản lý thị trường số 2 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam. Bên trong chứa 24 (hai mươi bốn) lon nước cốt dừa nguyên lon; 01 (một) Thùng bìa các tông được niêm phong dán kín, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Phùng Quang Đạt, Nguyễn Thị Q và Đặng Thị P, đóng dấu tròn đỏ của Đội Quản lý thị trường số 2 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam. Bên trong chứa 1300 (một nghìn ba trăm) chiếc vỏ hộp ghi “Bánh cốm đặc sản Hà Nội - NGUYỄN NINH - X Hàng Than - Ba Đình - Hà Nội. ĐT: 0977.127.8YY”; 01 (một) Bao xác rắn màu trắng được niêm phong dán kín, trên bao dán giấy niêm phong có chữ ký của Phùng Quang Đạt, Nguyễn Thị Q và Đặng Thị P, đóng dấu tròn đỏ của Đội Quản lý thị trường

số 2 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam. Bên trong chứa 13,5 (mười ba phẩy năm) kilogam túi bóng màu trắng; 01 (một) Thùng bìa các tông được niêm phong dán kín ghi A1-A10, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Trần Ngọc Quang, Nguyễn Trọng Sáng, đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam. Bên trong chứa 10 (mười) chiếc vỏ hộp ghi “Bánh cốm đặc sản Hà Nội - NGUYỄN NINH - X Hàng Than - Ba Đình - Hà Nội. ĐT: 0977.127.8YY”; 01 (một) Thùng bìa các tông được niêm phong dán kín ghi M1-M10, trên các mép thùng dán giấy niêm phong, có chữ ký của Trần Ngọc Quang, Nguyễn Trọng Sáng, đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam. Bên trong chứa 10 (mười) chiếc vỏ hộp ghi “Bánh cốm NGUYỄN NINH”.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (Một) Điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI (sêri) 35310XX315296, bên trong gắn 01 sim điện thoại Viettel; 01 (một) chiếc cân màu đỏ loại 500g, 01 (Một) Chiếc máy trộn bột tự chế.

(Đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 22/12/2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: bị cáo Đặng Thị P phải chịu: 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo; đương sự;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Tươi